



HADUBECO

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG
HA NOI - HAI DUONG BEER JOINT STOCK COMPANY
Địa chỉ: Phố Quán Thánh - P.Bình Hàn - TP.Hải Dương - tỉnh Hải Dương
Điện thoại: 0320.3852319 **Fax:** 0320.3859 835
Website: www.hadubeco.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI DƯƠNG

Năm báo cáo : 2010

Phần I

TÓM LƯỢC VỀ CÔNG TY, MỤC TIÊU VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

1. Thông tin tóm lược về Công ty

+ Việc thành lập

Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương trước đây là doanh nghiệp nhà nước, tiền thân từ một xí nghiệp chế biến mì sợi chuyển đổi thành Xí nghiệp Nước giải khát Hải Hưng theo Quyết định số 904/QĐ-UB ngày 30/10/1992 và thành Công ty Bia - Nước giải khát Hải Hưng theo Quyết định số 2102/TC ngày 18/11/1994 của UBND tỉnh Hải Hưng (nay là tỉnh Hải Dương), trực thuộc Sở Công nghiệp Hải Dương; sau đó được chuyển giao trực thuộc Ban Tài chính Quản trị Tỉnh uỷ Hải Dương theo Quyết định số 1819/TC ngày 21/11/1995 của UBND tỉnh Hải Dương.

+ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần

Năm 2003, Công ty thực hiện cổ phần hoá theo Quyết định số 3192/QĐ-UB ngày 12/8/2003 của UBND tỉnh Hải Dương và chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần kể từ ngày 19/9/2003.

+ Niêm yết

Cổ phiếu CTCP Bia Hà Nội - Hải Dương được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận niêm yết theo Quyết định số 648/QĐ-SGDHN ngày 08/10/2009 và chính thức giao dịch từ ngày 27/10/2009.

- Loại chứng khoán: Phổ thông

- Mã chứng khoán: HAD

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

- Số lượng chứng khoán niêm yết hiện nay: 4.000.000 cổ phiếu

+ Các sự kiện khác

- Sau khi 55% phần vốn Nhà nước tại Công ty do Tỉnh uỷ Hải Dương là người đại diện quản lý được chuyển giao về Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (nay là Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội) theo

Quyết định số 756/QĐ-TCCB ngày 19/4/2004 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương), Công ty trở thành doanh nghiệp thành viên trong tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con của Tổng Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) và đổi tên từ Công ty cổ phần Bia Hải Dương thành Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương như ngày nay.

- Năm 2007, dây chuyền sản xuất của Công ty có công suất 50 triệu lít bia/năm với hệ thống thiết bị tiên tiến và hiện đại của CHLB Đức, đáp ứng mọi yêu cầu trong sản xuất các sản phẩm bia.

- Thành tích khen thưởng tiêu biểu:

+ Huân chương Lao động hạng Nhì năm 1996, hạng Nhất năm 2001;

+ Cờ thi đua của Chính phủ năm 2000.

• Năm 2010 đã được tặng thưởng:

- 03 Bằng khen của Bộ Công thương;

- 01 Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

- Cúp vàng “Doanh nghiệp Hội nhập và Phát triển”;

- Top 100 doanh nghiệp “Thương mại và Dịch vụ Việt Nam năm 2010” Bộ Công thương.

- Doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường Chứng khoán Việt Nam năm 2010 (Trung tâm Thông tin Tín dụng Ngân hàng Nhà nước và Hãng thông tin quốc tế D&B chứng nhận).

2. Quá trình phát triển

+ Ngành nghề kinh doanh

Bia, rượu, nước uống không cồn và các sản phẩm công nghiệp dịch vụ khác.

+ Tình hình hoạt động

Trong những năm qua, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương nhìn chung ổn định, hiệu quả sản xuất kinh doanh luôn tăng trưởng cao.

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản trong 3 năm gần đây như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010
Tổng giá trị tài sản	142.915.701.325	119.724.880.449	122.337.723.743
Doanh thu thuần	220.231.467.653	250.714.675.776	248.644.263.766
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	21.888.117.861	29.376.563.611	38.048.416.562
Lợi nhuận sau thuế	16.472.484.383	25.398.426.211	28.624.948.786
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	18%	25%	25%

3. Định hướng phát triển

+ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Doanh thu - Lợi nhuận năm 2011:

- Doanh thu bán hàng : 360 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 22 tỷ đồng

Sản phẩm:

- Tiêu thụ: 55 triệu lít bia các loại.

+ Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tiếp tục đầu tư chiều sâu nhằm đảm bảo công suất nhà máy hiện nay và ngày càng nâng cao chất lượng sản phẩm;

- Mở rộng mặt bằng nhà máy hiện tại, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh hiện nay;

- Thực hiện đầu tư xây dựng mới một tổ hợp sản xuất, kinh doanh, thương mại - dịch vụ bao gồm: chi nhánh thương mại của Habeco; hệ thống cung cấp dịch vụ cho ngành Bia, Rượu, Nước giải khát; 01 nhà máy bia mới công suất 100 triệu lít/năm có khả năng mở rộng lên 200 triệu lít/năm; 01 nhà máy sản xuất nước ngọt; và các công trình phúc lợi xã hội kèm theo tại một vị trí mới phù hợp đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài, bền vững.

Phần II

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Tóm lược tình hình hoạt động trong năm

Mặc dù năm 2010 có nhiều khó khăn, nhất là trong điều kiện sản lượng kế hoạch sản xuất bia chai Hà Nội cho HABECO bị giảm đáng kể. Thuế suất thuế TTĐB với bia chai giảm nhưng giá bán sản phẩm cho HABECO cũng giảm, trong khi thuế suất đối với bia hơi tăng 5% so với năm trước. Nhưng với những quyết sách đúng trong quản lý điều hành và định hướng kinh doanh. Do đó, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 nhìn chung đạt và vượt kế hoạch, trong đó lợi nhuận thực hiện năm 2010 vượt 18,1 tỷ đồng so với kế hoạch và tăng 30% so với năm trước.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2010	Thực hiện 2010	Tỷ lệ % TH/KH
1. Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	345,0	359,6	104,2
2. Sản lượng bia các loại	1000 ^{lít}	54.500	54.945	100,8
- Bia hơi	-	22.000	25.238	114,7
- Bia chai Hải Dương	-	1.500	1.565	104,3
- Bia chai Hà Nội	-	31.000	28.142	90,8
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20,0	38,1	190,5

- Những thay đổi chủ yếu trong năm 2010

+ Thuế suất tiêu thụ đặc biệt đối với sản phẩm bia các loại là 45% kể từ ngày 01/01/2010;

+ Công ty không còn được hưởng ưu đãi trong việc miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp sau đầu tư;

+ Chuyển hướng tập trung phát triển thị trường, nâng sản lượng sản phẩm bia thương hiệu Hải Dương.

2. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Năm 2011 sẽ là một năm rất khó khăn do những tác động chung của toàn nền kinh tế. Tỷ giá ngoại tệ, lạm phát và những biến động bất ổn về kinh tế chính trị của một số nền kinh tế lớn trên thế giới sẽ là những rủi ro hiện hữu. Do vậy, tăng trưởng chưa phải là mục tiêu của năm 2011.

Tuy nhiên trong những năm tới, thu nhập và đời sống của người dân ngày càng được nâng cao khiến nhu cầu đối với các loại thức uống đóng hộp, nước giải khát ngày một tăng. Do đó, nhu cầu Bia và Nước giải khát có xu hướng tăng mạnh. Sau khi Quốc lộ 5 mới hoàn thành và trở thành trục đường huyết mạch kinh tế của vùng kinh tế trọng điểm Đông Bắc Bộ. Khi đó, Hải Dương nằm ở vị trí trung tâm giữa Hà Nội và Hải Phòng, có dân cư đông đúc rất thuận lợi trong việc phát triển các sản phẩm, dịch vụ cho ngành bia, rượu, nước giải khát. Định hướng phát triển bằng dự án đầu tư một tổ hợp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại tại vị trí mới đắc địa sẽ tạo ra một bước phát triển mới của Công ty trong tương lai.

Phần III

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Tình hình tài chính

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2009	Năm 2010
Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	36,25	64,34
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	63,75	35,66
Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	27,55	17,74
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	72,45	82,26
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán hiện hành	lần	2,02	3,41
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh	lần	1,23	1,97
Tỷ suất sinh lời			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	21,09	23,39
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,07	11,51
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	29,11	28,44

- Phân tích những biến động - những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động

+ Khả năng thanh toán:

Khả năng thanh toán nhanh cũng như khả năng thanh toán hiện hành đều ở phạm vi an toàn cao, nên không có nguy cơ rủi ro về khả năng thanh toán.

+ Chỉ số tỷ suất sinh lời:

Trong năm 2010 không có hoạt động đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, chỉ có một số hạng mục đầu tư chiều sâu nâng cấp thiết bị, nhà xưởng. Do đó tổng tài sản không có biến động đáng kể.

Tuy nhiên, cơ cấu trong tổng tài sản có sự thay đổi lớn: Tỷ trọng tài sản ngắn hạn tăng và chiếm gần 2/3 trong tổng tài sản, tài sản dài hạn giảm và chỉ chiếm tỷ trọng bằng 1/3 tổng tài sản. Nguyên nhân: do không có đầu tư tăng tài sản nên tỷ trọng giá trị tài sản dài hạn giảm phần lớn từ khấu hao tài sản cố định.

Về cơ cấu nguồn vốn cũng không có thay đổi đáng kể khi số vay nợ năm trước còn ít và đã được trả nợ hết ngay từ đầu năm 2010. Vốn chủ sở hữu tiếp tục tăng nhờ số lợi nhuận để lại của năm 2009.

Mặt khác, tuy lợi nhuận trước thuế tăng 30% so với năm trước nhưng vì năm 2010 không còn được hưởng ưu đãi giảm thuế thu nhập doanh nghiệp như năm trước.

Do đó: chỉ số ROA chỉ tăng 2,3% so với năm trước; còn chỉ số ROE thấp hơn chút ít so với năm 2009.

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo: 122.337.723.743 đồng.

- Những thay đổi về vốn cổ đông: Không có

- Tổng số cổ phiếu theo từng loại (cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi...):
4.000.000 cổ phiếu thường

- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): Không có

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 4.000.000 cổ phiếu thường

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): Không có

- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: 25%

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2010, Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch	Tỷ lệ % thực hiện so với năm trước
1. Giá trị SXCN	Tỷ đồng	310	299,3	96,5	89,3
2. Doanh thu	Tỷ đồng	345	359,6	104,2	87,6
3. Sản lượng bia các loại	1000 ^{lit}	54.500	54.945	100,8	94,8
- Bia hơi	-	22.000	25.238	114,7	112,9
- Bia chai Hải Dương	-	1.500	1.565	104,3	134,5
- Bia chai Hà Nội	-	31.000	28.142	90,8	81,8
4. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	125	148,5	118,8	77,3
5. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20	38,1	190,5	130,0

3. Những tiên bộ đã đạt được

- Công tác tổ chức sản xuất

- Làm tốt công tác quản lý định mức kinh tế kỹ thuật, tiết kiệm vật tư, nguyên liệu trong sản xuất, tăng năng suất, giảm tiêu hao nguyên nhiên vật liệu.

- Đối với người lao động:

Tổng số lao động bình quân năm 2010 của Công ty là 276 người. Đời sống việc làm được đảm bảo với mức thu nhập bình quân người lao động đạt trên 5,7 triệu đồng/năm. Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ trích nộp BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Công tác ATVSLĐ-PCCN, chăm sóc y tế, bữa ăn ca, điều kiện và môi trường làm việc của người lao động được quan tâm và cải thiện.

- Về quản lý công nghệ, chất lượng sản phẩm:

Tiếp tục duy trì và cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, hệ thống kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm HACCP. Các quy trình công nghệ sản xuất được kiểm soát chặt chẽ. Chính vì vậy, chất lượng sản phẩm Công ty sản xuất ổn định và đảm bảo chất lượng.

Bia Hải Dương năm 2010 tiếp tục được người tiêu dùng bình chọn vào TOP 10 các thương hiệu mạnh của tỉnh Hải Dương;

Bia chai Hà Nội sản xuất tại Công ty luôn đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng yêu cầu và được HABECO đánh giá cao về sự ổn định chất lượng và hiệu quả kinh tế.

- Công tác tài chính

Trong năm qua, Công ty đã trả hết số nợ vay ngân hàng và đến 31/12/2010 Công ty không có vay nợ.

- Công tác thị trường

Mặc dù có sự cạnh tranh gay gắt và không lành mạnh của một số hãng bia trên thị trường, song bằng việc bám sát củng cố các thị trường truyền thống, có các chính sách phù hợp linh hoạt trong việc tiếp cận và mở rộng thị trường mới, tập trung đầu tư trang thiết bị bán hàng, có chính sách khuyến mại hợp lý,...do đó thị trường tiêu thụ sản phẩm bia Hải Dương đã được mở rộng sang các tỉnh lân cận với mức sản lượng tại những thị trường này tăng 1,5 triệu lít so với năm trước.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2011	KH 2011 so với TH 2010
1. Giá trị SXCN	Tỷ đồng	299,68	100,1%
2. Doanh thu	Tỷ đồng	360,00	100,1%
3. Sản lượng bia các loại	1000 ^{lít}	55,00	100,1%
- Bia Hải Dương các loại	-	27,00	100,7%
- Bia chai Hà Nội	-	28,00	99,5%
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	135,00	90,9%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	22,00	57,7%
5. Mức cổ tức	%	≥ 20%	-

Phần IV

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2010 lập ngày 19/01/2011 của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) theo quy định của pháp luật bao gồm:

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2010.
2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010.
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2010.
4. Bản thuyết minh báo cáo tài chính năm 2010.

Chi tiết đăng tải tại website của Công ty: www.hadubeco.com.vn

Phần V

BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN), địa chỉ tại số 29 Hoàng Sa, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: (được trình bày tại Báo cáo kiểm toán số 54/BCKT/TC ngày 02/3/2011 đính kèm Báo cáo tài chính được kiểm toán).

- Các nhận xét đặc biệt: (Không có)

2. Kiểm toán nội bộ

Ban kiểm soát Công ty đồng ý với những nhận xét, đánh giá trong Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) tại Báo cáo kiểm toán số 54/BCKT/TC ngày 02/3/2011 về tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương trong năm 2010.

Phần VI

CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty:

Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO) đang nắm giữ 55% vốn cổ phần của Công ty, tương đương 2.200.000 cổ phần.

2. Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Công ty nắm giữ: (Không có)

3. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: (Không có)

4. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:

HABECO là Tổng công ty Nhà nước, được cổ phần hoá và chính thức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần kể từ ngày 16/06/2008 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103025268 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà nội cấp, với chức năng vừa trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư góp vốn vào các công ty con, công ty liên kết.

Ngành nghề hoạt động chính như sau:

- Sản xuất kinh doanh các loại: bia, rượu, cồn, nước giải khát, vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng có liên quan đến ngành sản xuất bia, rượu, nước giải khát, các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia, rượu, nước giải khát; các loại bao bì, nhãn hiệu cho ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Dịch vụ tư vấn, đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; thiết kế, chế tạo, xây, lắp đặt thiết bị và công trình chuyên ngành bia, rượu, nước giải khát;

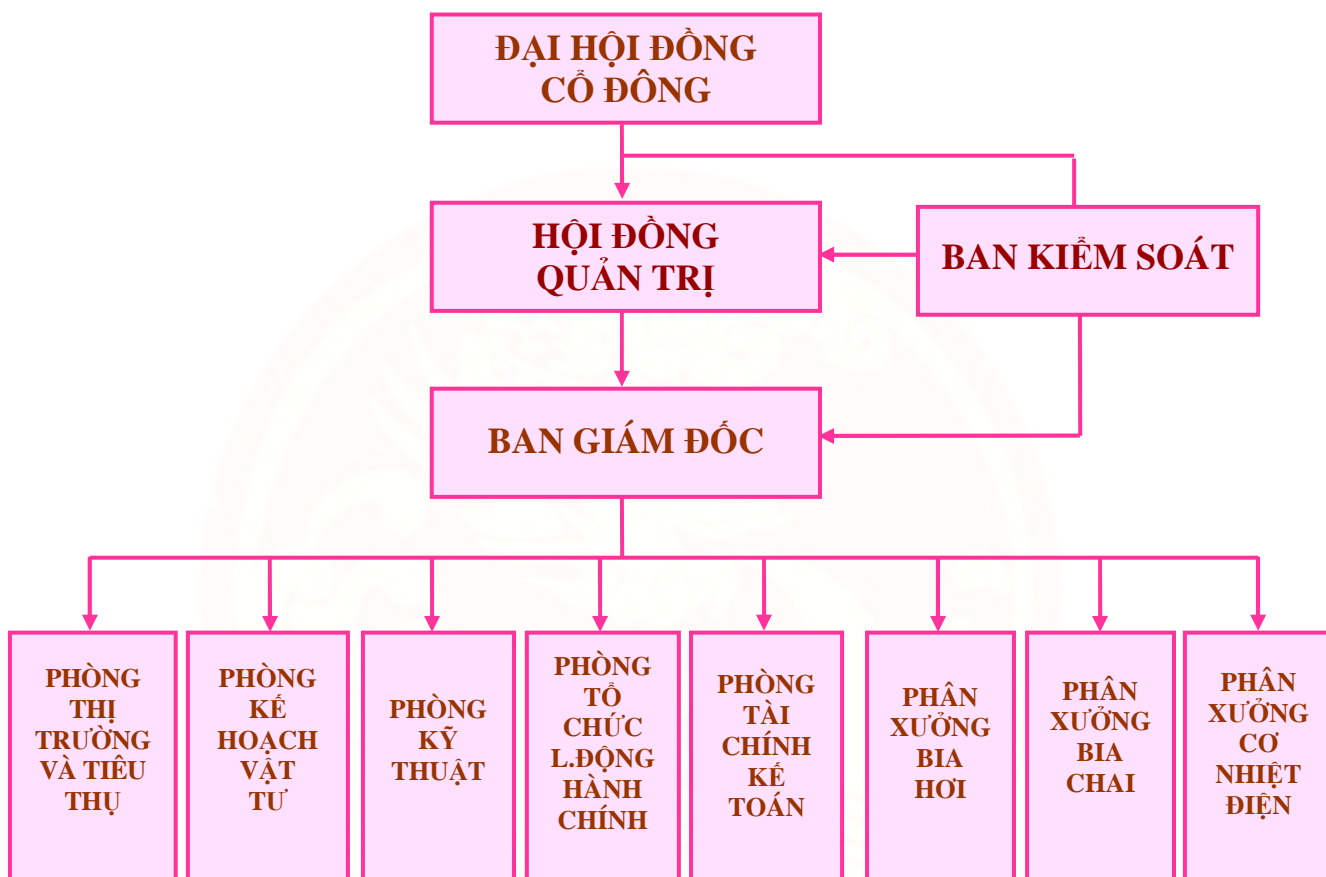
- Đầu tư tài chính, kinh doanh vốn: mua bán chứng khoán, cổ phần, góp vốn đầu tư liên doanh, liên kết, ngân hàng tài chính;

Vốn điều lệ của Habeco là 2.318.000.000.000 đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 81,79% tương đương 189.592.400 cổ phần.

Tổng giá trị tài sản tại ngày 01/01/2010 là 6.722.487.869.968 đồng.

Phần VII TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của Công ty



2. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

- Tổng số cán bộ, công nhân viên đến ngày 31/12/2010: 276 người
- Công ty đảm bảo và thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước.
- Thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên Công ty năm 2010 là 5,78 triệu đồng/người/tháng.

3. Thông tin cá nhân trong Ban điều hành và Kế toán trưởng

a) Tóm tắt lý lịch

- Ông Nguyễn Đức Phúc: Giám đốc

Giới tính	Nam
Ngày sinh	25/02/1957
Nơi sinh	Phường Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
Số CMND	010450110 CA Hà Nội cấp ngày 30/10/1978
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Phường Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Số 17 phố Vũ Trọng Phụng, P.Quang Trung, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Số 17 phố Vũ Trọng Phụng, P.Quang Trung, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	<p>9/1979 đến 8/1980: Cán bộ Học viên Hậu cần</p> <p>9/1980 đến 11/1984: Cán bộ trưởng Sỹ quan Hậu cần</p> <p>12/1984 đến 5/1991: Chuyên viên Sở Công nghiệp Hải Hưng.</p> <p>6/1991 đến 6/2000: Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Bia - Nước giải khát Hải Dương.</p> <p>7/2000 đến 5/2004: Chuyên viên chính Văn phòng HĐND, UBND tỉnh Hải Dương</p> <p>6/2004 đến 4/2007: Phó Văn phòng HĐND và Đoàn Đại biểu QH tỉnh Hải Dương.</p> <p>5/2007 đến 31/12/2009: Phó Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương.</p> <p>01/01/2010 đến nay: Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương.</p>
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Phó chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc điều hành.
Số cổ phần cá nhân nắm giữ	2.000 cổ phần, chiếm 0,05% tổng số cổ phần của Công ty.
Số cổ phần đại diện cho Tổng công ty CP Bia- Rượu - Nước giải khát Hà Nội tại Công ty	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.

Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có
--	----------

- Ông Nguyễn Tiên Gồm: Phó Giám đốc

Giới tính	Nam
Ngày sinh	09/5/1951
Nơi sinh	An Lương, Thanh Hà, Hải Dương
Số CMND	010435370 CA Hà Nội cấp ngày 24/10/1978.
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã An Lương, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	87 Tuệ Tĩnh, P.Nguyễn Trãi, TP Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	87 Tuệ Tĩnh, P.Nguyễn Trãi, TP Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Đại học Kinh tế Kế hoạch
Quá trình công tác	8/1969 đến 11/1974: Bộ đội E21 F3 12/1974 đến 12/1979: Cán bộ đi học trường Đại học Kinh tế Kế hoạch. 01/1980 đến 4/1981: Cán bộ phòng Tài vụ Sở Công nghiệp Hải Dương. 5/1981 đến 7/1985: Trưởng phòng Kế hoạch XI nghiệp Chế biến LTTP số I Hải Hưng. 8/1985 đến nay: Phó giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Dương
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	10.400 cổ phần, chiếm 0,26% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng	1) Vợ: Nguyễn Thị Oanh,

cổ phần sở hữu:	Số CMND: 021567830, sở hữu: 8.000 cổ phần, chiếm 0,2% tổng số cổ phần của Công ty. 2) Em: Nguyễn Tiến Thoa, Số CMND: 142626176, sở hữu: 1.000 cổ phần, chiếm 0,025% tổng số cổ phần của Công ty. 3) Em: Nguyễn Thị Thêu, Số CMND: 140394697, sở hữu: 2.600 cổ phần, chiếm 0,065% tổng số cổ phần của Công ty.
-----------------	---

- Ông Vũ Hồng Tứ: Kế toán trưởng đến 31/12/2010.

Giới tính	Nam
Ngày sinh	10/8/1950
Nơi sinh	Hùng Sơn, Thanh Miện, Hải Dương
Số CMND	140211517 CA Hải Dương cấp ngày 03/8/2007
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Hùng Sơn, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	10 Chương Mỹ, P.Trần Phú, TP.Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	10 Chương Mỹ, P.Trần phú, TP.Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Trung cấp Tài chính Kế toán

Quá trình công tác	<p>11/1975 đến 2/1979: Kế toán XN Đường Nguyễn Hoà.</p> <p>3/1979 đến 7/1987: Công tác tại Phòng Tài vụ Sở Công nghiệp Hải Hưng.</p> <p>8/1987 đến 3/1997: Kế toán trưởng Công ty Cơ khí Điện Hải Dương.</p> <p>4/1997 đến 3/2001: Phó phòng Tài vụ Công ty Bia - Nước giải khát Hải Dương.</p> <p>4/2001 đến 31/12/2010: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Dương.</p> <p>Từ 01/01/2011 đến nay: nghỉ hưu</p>
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	20.000 cổ phần, chiếm 0,5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Vợ: Vũ Thị Khánh, Số CMND: 141219478, sở hữu: 2.700 cổ phần, chiếm 0,067% tổng số cổ phần của Công ty.

- Bà Tăng Thị Thanh: Kế toán trưởng từ tháng 1/2011

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	24/11/1957
Nơi sinh	Hải Dương
Số CMND	141116426
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Liên Hồng - Gia Lộc - Hải Dương

Địa chỉ thường trú	Số 10 ngõ 103 Bùi Thị Xuân - TP Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Số 15 Nguyễn Đức Cảnh - TP Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	01/1979 đến 11/1980: Cán bộ tài chính làm công tác cải tiến tại Sở Tài chính tỉnh Đồng Tháp. 12/1980 đến 6/2000: Kế toán XN Bia - Nước giải khát Hải Hưng. 7/2000 đến 12/2010: Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Dương. Từ 01/2011 đến nay: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Dương.
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Kế toán trưởng
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	20.500 cổ phần, chiếm 0,51% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có

b) Biến động nhân sự của Ban điều hành: (Không có)

c) Quyền lợi của Ban Giám đốc:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng năm 2010 (Triệu đồng)	Ghi chú
01	Nguyễn Đức Phúc	Giám đốc	290	
02	Nguyễn Tiên Gồm	Phó Giám đốc	240	
03	Vũ Hồng Tứ	Kế toán trưởng	223	
	Tổng cộng:		753	

Phần VIII
THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty hiện có 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên không tham gia điều hành, bao gồm:

1. Bà Bùi Thị Thanh - Chủ tịch HĐQT (Không tham gia điều hành)

Giới tính	Nữ
Ngày sinh	24/8/1957
Nơi sinh	Yên Bái
CMND	011129232 ngày 11/6 /2007 tại CA Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Vĩnh Bảo - Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	35/172 Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	35/172 Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Kế toán trưởng Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu - Nước giải khát Hà Nội (HABECO)
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	1.800.000 cổ phần, chiếm 45% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Không có

2. Ông Nguyễn Đức Phúc - Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc
3. Ông Nguyễn Tiến Gồm - Thành viên, kiêm Phó Giám đốc
4. Ông Vũ Hồng Tứ - Thành viên, kiêm Kế toán trưởng (đã thôi giữ chức vụ Kế toán trưởng kể từ ngày 01/01/2011).
5. Ông Phạm Việt Dũng - Thành viên (Không tham gia điều hành)

Giới tính	Nam
Ngày sinh	03/6/1965
Nơi sinh	Nam Định
CMND	011733830 ngày 30/3/2006 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nam Định
Địa chỉ thường trú	P 303 – 27 BIII Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	31/199 Trường Chinh, Thanh Xuân, Hà Nội
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư hoá thực phẩm
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Giám đốc xí nghiệp Thành phẩm, Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội (HABECO)
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	Không
Số cổ phần đại diện cho HABECO tại Công ty:	200.000 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Vợ: Nguyễn Băng Hải, CMND: 011480495, sở hữu: 380 cổ phần, chiếm 0,0095% tổng số cổ phần của Công ty.

- Thành viên, cơ cấu Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty hiện có 03 thành viên, bao gồm:

1. Ông Trần Huy Loãn - Trưởng ban

Giới tính	Nam
Ngày sinh	18/02/1973
Nơi sinh	Gia Lộc, Hải Dương
CMND	142265765 ngày 14/10/2003 tại Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Bình Lãng, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	Khu 5, phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	Khu 5, phường Việt Hoà, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Trưởng phòng Tổ chức Lao động Hành chính
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	7.000 cổ phần, chiếm 0,175% tổng số cổ phần của Công ty.
Người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu:	Vợ: Bùi Thị Giáp, CMND: 141904793, sở hữu: 6.100 cổ phần, chiếm 0,153% tổng số cổ phần của Công ty.

2. Ông Nguyễn Văn Hải - Thành viên

Giới tính	Nam
Ngày sinh	23/7/1960
Nơi sinh	Hồng Hưng, Gia Lộc, Hải Dương
CMND	090581548 ngày 10/9/1986 tại Bắc Thái
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
Địa chỉ thường trú	23/71 Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Chỗ ở hiện tại	23/71 Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư hoá hữu cơ
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	17.000 cổ phần, chiếm 0,425% tổng số cổ phần của Công ty.

3. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thành viên

Giới tính	Nam
Ngày sinh	28/6/1962
Nơi sinh	Thái Bình
CMND	010322739 cấp ngày 18/7/2005 tại Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh

Quê quán	Thái Bình
Địa chỉ thường trú	70A Hoàng Hoa Thám, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội
Chỗ ở hiện tại	37 tổ 50B Cụm 7, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội
Trình độ văn hóa	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Chức vụ, nơi công tác hiện nay	Phó phòng Tài chính Kế toán, Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội (HABECO).
Số cổ phần cá nhân nắm giữ:	1.890 cổ phần, chiếm 0,047% tổng số cổ phần của Công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát

- Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2010, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp thường kỳ 04 lần và 02 cuộc họp bất thường, kịp thời đã đưa ra các nghị quyết và các quyết định về nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng quý, 6 tháng, năm và những vấn đề quan trọng khác trong công tác quản lý Công ty như:

+ Triệu tập, tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2010 ngày 31 tháng 3 năm 2010;

+ Quyết định đầu tư cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp lạnh trị giá đầu tư trên 6 tỷ đồng; thông qua hợp đồng mua phụ tùng cho dây chuyền chiết keg trị giá trên 52 nghìn EUR.

+ Nghị quyết thông qua chủ trương mở rộng mặt bằng nhà máy hiện tại và đề nghị UBND tỉnh Hải Dương quy hoạch đầu tư xây dựng nhà máy mới.

+ Quyết định về việc thay đổi cán bộ quản lý đối với chức danh Kế toán trưởng.

Các thành viên Hội đồng Quản trị không trực tiếp điều hành nhưng đều là cán bộ quản lý của Tổng Công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội.

Các quy định pháp luật hiện hành về quản lý doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp niêm yết nói riêng đều được tuân thủ, chấp hành đầy đủ.

- Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã họp 02 lần để đánh giá công tác quản lý Công ty và soát xét, xem xét Báo cáo kết quả SXKD và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty.

Tham gia công tác tổ chức, thẩm tra tư cách cổ đông và kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2010.

Trưởng Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT, Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát:

Chủ tịch HĐQT : 5.000.000 đồng/tháng

Phó Chủ tịch HĐQT : 4.500.000 đồng/tháng

Thành viên HĐQT : 3.500.000 đồng/tháng

Trưởng Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/tháng

Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng

Tổng thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2010: 318 triệu đồng.

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: 08/08 người.

- Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của Công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

(Không có).

- Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

(Không có).

3. Các dữ liệu thống kê về cổ đông (tại ngày 14/3/2011)

a) Cổ đông trong nước

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước

Stt	Danh mục	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ năm giữ
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	2.608.830	65,22%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	127.900	3,20%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	1.228.770	30,71%
	Tổng cộng:	3.965.500	99,13%

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

Stt	Tên	Địa chỉ liên lạc	Ngành nghề kinh doanh	Số lượng cổ phiếu năm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (Habeco)	183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	Bia, Rượu, cồn, nước giải khát	2.200.000	55%	
2	Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)	Tầng 10, Tháp A-VINCOM, 191 Bà Triệu, HBT, Hà Nội		408.830	10,22%	

b) Cổ đông sáng lập

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông sáng lập:

Stt	Danh mục	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ năm giữ
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	2.200.000	55,00%
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	41.100	1,03%
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	139.990	3,50%
	Tổng cộng:	2.381.090	59,53%

- Thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập

TT	Tên	Năm sinh	Địa chỉ	Nghề nghiệp/ Ngành nghề hoạt động	Số lượng	Tỷ lệ năm giữ
1	Tổng Công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội		Số 183 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Bia, Rượu, cồn, nước giải khát	2.200.000	55%
2	Nguyễn Văn Tuyên	1945	Số 51 Nguyễn Công Hoan, P.Quang Trung, TP.Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	22.800	0,57%
3	Nguyễn Văn Hách	1948	Số 29, đường Bạch Đằng, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	20.440	0,51%
4	Nguyễn Tiến Gồm	1951	Số 87, phố Tuệ Tĩnh, P.Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc	10.400	0,26%

5	Vũ Hồng Tứ	1950	Số 10, phố Trương Mỹ, phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	20.000	0,5%
6	Vũ Việt Lượng	1950	Số 86, phố Hai Bà Trưng, phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Nghỉ hưu	26.600	0,67%
7	Đông Khắc Điệp	1949	39/53 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội	Nghỉ hưu	26.250	0,66%
8	Tăng Thị Thanh	1957	Số 10, ngõ 103 phố Bùi Thị Xuân, phường Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Kế toán trưởng	20.500	0,51%
9	Trần Huy Loan	1973	Khu 5, Đồng Niên, Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương	Trưởng Ban kiểm soát	7.000	0,18%
	Tổng cộng				2.353.990	58,85%

c) Cổ đông nước ngoài

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông nước ngoài

Stt	Danh mục	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	Không	-
2	Cổ đông sở hữu từ 1% đến dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	Không	-
3	Cổ đông sở hữu dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	34.500	0,86%
	Tổng cộng:	34.500	0,86%

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn nước ngoài: (Không có)

Hải Dương, ngày 08 tháng 4 năm 2011

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Bùi Thị Thanh

